TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 08/2023/HS-PT Ngày 09 - 03 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2022/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn H1, sinh năm 2000 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn …, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị N; chưa có vợ; tiền án: có 02 tiền án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Văn H1 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản", khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trách nhiệm dân sự buộc Phạm Văn Hùng phải trả lại cho bị hại ông Vũ Văn M số tiền 800.000 đồng; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 24/10/2018, bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 23/9/2019 bị cáo đã chấp hành xong án phí dân sự sơ thẩm và số tiền 1.400.000 đồng khấu trừ thu nhập hàng tháng. Đối với khoản tiền bồi thường cho bị hại qua xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Bình đến nay ông M chưa có đơn yêu cầu thi hành án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2019/HS-ST ngày 19/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Văn H1 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ tại bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình từ ngày 30/11/2018 đến ngày 16/3/2019, bị cáo đã chấp hành được 03 tháng 16 ngày, thời gian còn lại là 08 tháng 14 ngày cải tạo không giam giữ quy đổi thành 02 tháng 24 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 20 tháng 24 ngày tù, nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 18/9/2020, bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 10/12/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tại bản án này xác định bị cáo Phạm Văn H1 phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm"; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/7/2022 đến ngày 06/8/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 03 bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H1 là người không có việc làm ổn định đang có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Để có tiền tiêu sài cá nhân trong khoảng thời gian từ ngày 05/7/2022 đến ngày 23/7/2022, H1 đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại thôn …, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Chiều ngày 05/7/2022, do cần tiền ăn tiêu nên H1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của mẹ H1 là bà Trần Thị N, sinh năm 1978, trú tại thôn …, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình. H1 đi xe khách từ thành phố Hà Nội về nhà sau đó ẩn nấp ở phía sau nhà. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, lợi dụng sơ hở khi bà N đang tắm, H1 đã lấy trộm chìa khóa xe mô tô ở chùm chìa khóa cắm tại ổ khóa cửa bếp rồi lén lút dắt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 35N1-275…. của bà N dựng ở cạnh tường gần cửa ra vào phòng khách ra ngoài đường. Sau đó H1 ngồi lên xe, cắm chìa khóa vào ổ khóa xe nổ máy rồi điều khiển xe mô tô vừa lấy được đi đến thành phố Hà Nội. Đến ngày 08/7/2022, do cần tiền tiêu sài nên H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 35N1-275… đi đến đoạn đường Phạm Văn Đ thuộc quận C, thành phố Hà Nội tìm người để bán xe. Tại đây H1 gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi người này có mua xe không thì người này đồng ý mua với giá 5.000.000 đồng. Lúc này H1 mở cốp xe mô tô để lấy đồ thì thấy số tiền 19.850.000 đồng là tiền của bà N để trong cốp. H1 đã lấy số tiền 19.850.000 đồng cùng số tiền bán xe mô tô và tiêu sài cá

nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện N, tỉnh Ninh Bình kết luận: *"01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 35N1-275.21 (đã qua sử dụng) tại thời điểm định giá tháng 8/2022 là 12.000.000 đồng".*

Như vậy tổng giá trị tài sản H1 đã trộm cắp của bà N là 31.850.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 19/7/2022, khi H1 đang ở nhà thì thấy bà Trần Thị Y, sinh năm 1976, trú cùng thôn đi qua nhà H1 nên H1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà bà Y. H1 đi đến nhà bà Y thấy cửa nhà mở nên đi vào trong nhà thì thấy con gái bà Y là chị Trần Thị Kiều T, sinh năm 2005 đang ngủ trong phòng nên đã đi lên trên gác xép nhà bà Y để ẩn nấp. Khoảng 10 phút sau, chị T ngủ dậy và đi ra khỏi nhà, thấy vậy H1 đã đi xuống gác xép sau đó đi vào phòng ngủ của chị T thì thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9, màu xanh ở trên giường của chị T. H1 dùng tay phải cầm chiếc điện thoại rồi bỏ vào túi quần trước bên phải đang mặc. Sau đó H1 nhìn thấy 01 con lợn đất màu đỏ trắng ở trên kệ giá để giầy dép, H1 liền đập con lợn đất vỡ ra và lấy hết số tiền bên trong con lợn đất rồi tiếp tục ra phòng khách thì thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno6 Z, màu đen để trên bàn uống nước của chị T. H1 sử dụng tay trái cầm lấy chiếc điện thoại rồi bỏ vào túi quần trước bên trái sau đó mở cửa ngách bên hông nhà bà Y đi ra vườn phía sau nhà và đếm số tiền trộm cắp trong con lợn đất được số tiền 950.000 đồng. Sau khi trộm cắp được tài sản H1 đi nhờ xe của người đi đường xuống khu vực ngã ba P rồi bắt xe khách đi thành phố Hà Nội. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/7/2022, Hùng mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno6 Z, màu đen trộm cắp của chị T đến bán cho một cửa hàng điện thoại gần khu vực bến xe khách Mỹ Đình ở thành phố Hà Nội (H1 không nhớ tên cửa hàng và địa chỉ cụ thể) với giá 600.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, H1 tiếp tục mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9, màu xanh đến bán cho một cửa hàng điện thoại gần khu vực bến xe khách Giáp Bát ở thành phố Hà Nội (H1 không nhớ tên cửa hàng và địa chỉ cụ thể) với giá 1.200.000 đồng. Toàn bộ số tiền 950.000 đồng trong con lợn đất và tiền bán được 02 chiếc điện thoại di động là 1.800.000 đồng H1 đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện N, tỉnh Ninh Bình kết luận: *"01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9, màu xanh (đã qua sử dụng) tại thời điểm định giá tháng 8/2022 là 2.300.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno6 Z, màu đen (đã qua sử dụng) tại thời điểm định giá tháng 8/2022 là 4.500.000 đồng; 01 con lợn đất màu đỏ trắng có kích thước dài 20 cm và cao 15 cm (đã qua sử dụng) tại thời điểm định giá tháng 8/2022 là 30.000 đồng".*

Tổng giá trị tài sản mà H1 đã trộm cắp của chị Trần Thị Kiều T là 7.750.000

đồng.

Vụ thứ ba: Chiều ngày 23/7/2022, H1 đi xe khách từ thành phố Hà Nội về nhà. Do đã tiêu sài hết tiền và biết gia đình bà Trần Thị H2, sinh năm 1960 ở cạnh nhà H1 buổi tối phải ra khỏi nhà để đi lễ nên H1 đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà bà H2. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi thấy bà H2 đi ra khỏi nhà và khóa cửa nhà, H1 đã trèo từ nhà mình sang phía hông nhà bà H2 sau đó đi vào gian bếp cũ nhà bà H2. H1 dùng tay nhấc cánh cửa gỗ ở bếp và gác vào tường phía sau nhà bà H2 sát với cửa ô thoáng không có song sắt bảo vệ rồi bám vào cánh cửa, đẩy mở cánh cửa ô thoáng sau đó chui cả người qua cửa ô thoáng để vào trong nhà bà H2. H1 đi từ phòng bếp qua phòng khách vào phòng ngủ nhà bà H2 để tìm tài sản thì thấy trên giường có một số quần áo nên đã lục tìm thì phát hiện phía dưới có 01 chiếc máy tính nhãn hiệu DELL, màu xám loại Latitude E7440 của chị Trần Thị L, sinh năm 1993, trú tại thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình là con gái của bà H2 nhờ bà H1 cất giữ. Sau đó H1 tiếp tục lục tìm tài sản khác để trộm cắp nhưng không tìm thấy. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày thấy bà H2 trở về nhà, H1 đã cầm theo chiếc máy tính xách tay rồi mở cửa hông nhà bà H2 đi ra ngoài sân rồi về nhà H1 và cất giấu chiếc máy tính vừa trộm cắp được tại phòng ngủ của H1.

Ngày 29/7/2022 bà Trần Thị H2 đến Công an xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình trình báo sự việc. Cùng ngày, Phạm Văn H1 có đơn xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình ngày 23/7/2022 đồng thời tự nguyện giao nộp 01 chiếc máy tính nhãn hiệu DELL, màu xám đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen, có dòng chữ Adidas ở phía bên trái phía trước ngực áo; 01 quần bò ngố màu xanh. Công an xã P đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng toàn bộ vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện N, tỉnh Ninh Bình kết luận: *"01 chiếc máy tính nhãn hiệu DELL, loại Latitude E7440, màu xám (đã qua sử dụng) tại thời điểm định giá tháng 8/2022 là 5.000.000 đồng"*.

Tổng giá trị tài sản mà H1 đã trộm cắp của chị Trần Thị L là 5.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H1 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/7/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 01 năm 2023 bị cáo Phạm Văn H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H1; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H1: 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/7/2022.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 02 tháng 01 năm 2023 bị cáo Phạm Văn H1 làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Văn H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với vật chứng thu giữ; phù hợp với các bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện N, tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 05/7/2022 đến ngày 23/7/2022, Phạm Văn H1 đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, cụ thể: Vụ thứ nhất, khoảng 08 giờ 20 phút ngày 05/7/2022, bị cáo đã trộm cắp của bà Trần Thị N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 35N1-275…. có trị giá 12.000.000 đồng và số tiền 19.850.000 đồng trong cốp xe. Vụ thứ hai, khoảng 14 giờ ngày 19/7/2022 tại nhà bà Trần Thị Y, bị cáo Phạm Văn H1 đã có hành vi trộm cắp của chị T con gái bà

Yến 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có tổng trị giá 6.800.000 đồng và số tiền 950.000 đồng. Vụ thứ ba, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/7/2022, bị cáo Phạm Văn H1 đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy tính nhãn hiệu DELL loại Latitude 7440 có trị giá 5.000.000 đồng của chị Trần Thị L. Tổng giá trị tài sản Phạm Văn H1 đã trộm cắp trong 03 lần trên là 44.600.000 đồng. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2019/HS-ST ngày 19/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử với tội danh "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H1 xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu tài sản đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho 02 bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, xem xét áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 36 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn H1, cần giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H1, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn H1** 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/7/2022.

2. Án phí: Bị cáo Phạm Văn H1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 09/3/2023.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Văn Thịnh

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
- TAND huyện N (4 bản);
- VKSND huyện N (1 bản);
- CA huyện N (1 bản);
- Chi cục THADS huyện N (1 bản);
- Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
- Trại tạm giam (1 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- Bị cáo (1 bản);
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (02 bản).
- Thông báo chính quyền địa phương.